

Số: 41 /TTr-UBND

Thái Nguyên, ngày 16 tháng 4 năm 2024

## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Nghị quyết bổ sung danh mục dự án thu hồi đất,  
dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa  
trên địa bàn thành phố Sông Công

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Thông báo số 39/TB-HĐND ngày 12/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nội dung và công tác chuẩn bị Kỳ họp thứ mười tám (Kỳ họp chuyên đề), Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026; Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 187/TTr-STNMT ngày 15/4/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, Kỳ họp thứ mười tám (Kỳ họp chuyên đề) năm 2024 thông qua Nghị quyết bổ sung danh mục dự án thu hồi đất, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Sông Công, với các nội dung chủ yếu như sau:

### 1. Sự cần thiết

Theo quy định tại Điều 52 Luật Đất đai năm 2013, căn cứ để giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất là kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Theo quy định tại điểm 6 khoản 5 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai thì phải tổng hợp danh mục các dự án thu hồi đất trình HĐND tỉnh thông qua trước khi phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.

Theo quy định tại Điều 58 Luật Đất đai năm 2013 và quy định tại điểm c khoản 2 Điều 68 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, sau khi Thủ tướng Chính phủ có văn bản chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất từ 10 héc ta đất trồng lúa trở lên, từ 20 ha đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trở lên, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có Nghị quyết về việc chuyển mục đích sử dụng đất dưới 10 héc ta đất trồng lúa, dưới 20 ha đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền thực hiện việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất.

Để đáp ứng kịp thời nhu cầu sử dụng đất cho các công trình, dự án, nhằm phục vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh; UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thảo luận, thông qua bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất, các dự án có chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

## 2. Nội dung

Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết bổ sung danh mục dự án thu hồi đất, dự án chuyển mục đích đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Sông Công, bao gồm:

- 01 dự án thu hồi đất (*chi tiết tại Phụ lục I kèm theo*).
- 01 dự án có chuyển mục đích sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa (*chi tiết tại Phụ lục II kèm theo*).

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua để có cơ sở triển khai thực hiện theo quy định (*có Dự thảo Nghị quyết kèm theo*)./. **aw**

### Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNS - HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, CNNXD.

Thuat.QHKH/2024

*aw*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**Đặng Xuân Trường**



**Phụ lục I**

**Danh mục 01 dự án thu hồi đất trên địa bàn thành phố Sông Công**

(Kèm theo Tờ trình số: **41** /TTr-UBND ngày **16** tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

STT	Tên công trình dự án sử dụng đất	Địa điểm (xã, phường, thị trấn, huyện)	Diện tích (ha)	Trong đó sử dụng từ loại đất (ha)			
				Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
<b>I</b>	<b>Thành phố Sông Công</b>		<b>2,26</b>	<b>1,91</b>			<b>0,35</b>
1	Khu tái định cư Khu công nghiệp Sông Công 2 xã Tân Quang (Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng Khu công nghiệp Sông Công II)	Xã Tân Quang, thành phố Sông Công	2,26	1,91			0,35



## Phụ lục II

### Danh mục 01 dự án có chuyển mục đích sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Sông Công

(Kèm theo Tờ trình số: **41** /TTr-UBND ngày **16** tháng 4 năm 2024  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

STT	Tên công trình dự án sử dụng đất	Địa điểm (xã, phường, thị trấn, huyện)	Diện tích (ha)	Trong đó sử dụng từ loại đất (ha)			
				Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
I	Thành phố Sông Công		2,26	1,91			0,35
1	Khu tái định cư Khu công nghiệp Sông Công 2 xã Tân Quang (Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng Khu công nghiệp Sông Công II)	Xã Tân Quang, thành phố Sông Công	2,26	1,91			0,35

Số: /NQ-HĐND Thái Nguyên, ngày tháng năm 2024  
(DỰ THẢO)

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc bổ sung danh mục dự án thu hồi đất, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Sông Công**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN  
KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI TÁM (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phân bổ chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 05 năm 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 14 tháng 3 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;*

*Xét Tờ trình số ...../TTr-UBND ngày ... tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc thông qua Nghị quyết điều chỉnh danh mục dự án thu hồi đất, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng trên địa bàn huyện Định Hóa; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua bổ sung danh mục dự án thu hồi đất, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Sông Công, bao gồm:

- 01 dự án thu hồi đất (*chi tiết tại Phụ lục I kèm theo*).

- 01 dự án có chuyên mục đích sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa (*chi tiết tại Phụ lục II kèm theo*).

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ; căn cứ pháp lý của các dự án và tổ chức thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng chỉ tiêu sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai năm 2013, Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021 - 2030 và các văn bản pháp luật có liên quan.

Chỉ thực hiện việc thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất khi đã đảm bảo đầy đủ thủ tục, quy trình và đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình thực hiện, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục rà soát quy mô, diện tích của từng dự án, đánh giá tiến độ triển khai, sắp xếp thứ tự ưu tiên thực hiện theo tính cấp thiết của từng dự án, đảm bảo mục tiêu sử dụng đất hiệu quả, tiết kiệm. Sau thu hồi, yêu cầu chủ đầu tư sớm đưa vào sử dụng đất có hiệu quả. Kiên quyết xử lý các dự án chậm triển khai, vi phạm Luật Đất đai theo quy định.

Tiếp tục cải cách hành chính, nhất là cải cách các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư, xây dựng và đất đai. Tuân thủ đúng quy trình, quy định pháp lý trong tổ chức thực hiện thu hồi đất.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, Kỳ họp thứ mười tám (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày tháng 4 năm 2024./.

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (Báo cáo);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XIV;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Kiểm toán nhà nước Khu vực X;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- TT HĐND và UBND huyện Định Hoá;
- Báo Thái Nguyên, Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Hoàng Sơn**

**Phụ lục I**

**Danh mục 01 dự án thu hồi đất trên địa bàn thành phố Sông Công**

(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày tháng 4 năm 2024  
của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

STT	Tên công trình dự án sử dụng đất	Địa điểm (xã, phường, thị trấn, huyện)	Diện tích (ha)	Trong đó sử dụng từ loại đất (ha)			
				Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
I	Thành phố Sông Công		2,26	1,91			0,35
1	Khu tái định cư Khu công nghiệp Sông Công 2 xã Tân Quang (Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng Khu công nghiệp Sông Công II)	Xã Tân Quang, thành phố Sông Công	2,26	1,91			0,35

**Phụ lục II**

**Danh mục 01 dự án có chuyển mục đích sử dụng  
dưới 10 ha đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Sông Công**

(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày tháng 4 năm 2024  
của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

STT	Tên công trình dự án sử dụng đất	Địa điểm (xã, phường, thị trấn, huyện)	Diện tích (ha)	Trong đó sử dụng từ loại đất (ha)			
				Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
I	Thành phố Sông Công		2,26	1,91			0,35
1	Khu tái định cư Khu công nghiệp Sông Công 2 xã Tân Quang (Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng Khu công nghiệp Sông Công II)	Xã Tân Quang, thành phố Sông Công	2,26	1,91			0,35